

Bản án số: 03/2021/HS-ST  
Ngày 28-01-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẮNG, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

2. Ông Trịnh Văn Dũng.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Văn V**, sinh năm 1986 tại xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê X và bà Nguyễn Thị N; vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08-10-2016 bị Công an phường Phương Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 24-10-2020 và bị tạm giam từ ngày 30-10-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24-10-2020, Lê Văn V điều khiển xe mô tô biển số 29L2-1xxx từ nhà em gái ở thôn A, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội đến khu vực huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực thôn Phú Trách, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, V gặp người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường, V nói “Anh ơi bán cho em quả một trăm”, người đó nói “Đưa tiền đây”. V lấy trong túi quần ra một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đó cầm tiền và đưa lại cho V 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng. Tiếp đó, V điều khiển xe đi ra khu vực cánh đồng thuộc thôn Phú Trách, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội sử dụng hết một phần gói ma túy vừa mua được, phần còn lại V cất trong túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực ngã tư T, huyện K, tỉnh Hà Nam thì bị Công an xã Thi Sơn bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ và tài sản tạm giữ gồm: Thu tại túi quần dài bên phải phía trước Lê Văn V đang mặc 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Thu tại túi quần dài bên phải phía trước của V 01 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% và 01 chiếc xi lanh loại 3ml/cc đều đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02. Thu tại túi quần dài bên phải phía trước của V 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, máy vỡ, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03. Tạm giữ của V 01 xe mô tô biển số 29L2-1xxx, màu nâu, nhãn hiệu Honda.

Tại bản kết luận giám định số 206/PC09-MT ngày 28-10-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,150 gam loại: Heroine. Tại bản kết luận giám định số 211/PC09-MT ngày 05-11-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: 01 xi lanh nhựa màu trắng có kim tiêm và nắp đậy trong phong bì kí hiệu QT02 gửi giám định không bám dính ma túy loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 07-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định và 01 xi lanh nhựa, 01 lọ nước Novocain cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 29L2-1xxx. Đề nghị trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại Nokia, song tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn V khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 24-10-2020, tại ngã tư T thuộc thôn x, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Lê Văn V đang cất giấu trái phép 0,150 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Thi Sơn bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Lê Văn V đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo là người có nhân thân xấu, đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, đến thời điểm phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ và 01 xi lanh nhựa, 01 lọ nước cất Novocain là những vật không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 29L2-1xxx là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lê Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".  
Xử phạt bị cáo Lê Văn V 02 (hai) năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24-10-2020.

**2. Về vật chứng của vụ án:**

- Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng được niêm phong trong các phong bì có số 206/PC09-MT, ghi Mẫu vật hoàn trả QT01 và 211/PC09-MT, ghi Mẫu vật hoàn trả QT02, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu nâu, biển số 29L2-1xxx, số máy C100ME0197980, số khung C100ME0197980, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn V 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, được lắp một sim Viettel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07-01-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thọ**













